

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN MINH TRASERCO

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN MINH TRASERCO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN MINH TRASERCO TRADING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AN MINH TRASERCO .,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108967360

3. Ngày thành lập: 01/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26/178 phố Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ đầu giá tài sản	4511
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ đầu giá tài sản	4530
3.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa	4610
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Loại trừ đầu giá tài sản	4512
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ đầu giá tài sản	4513
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Nhóm này gồm: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng;	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

12.	Bán buôn tổng hợp Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào. (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
14.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng ô tô	4932(Chính)
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
16.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5621
19.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: + Bán buôn đồ uống có cồn + Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
20.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: + Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; + Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; + Bán buôn sơn và véc ni; + Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi ; + Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn ; + Bán buôn kính phẳng ; + Bán buôn đồ ngũ kim và khoá ; + Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; + Bán buôn bình đun nước nóng; + Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác	4663
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
26.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
27.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
29.	Dịch vụ ăn uống khác (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5629
30.	Đại lý du lịch	7911
31.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
32.	Điều hành tua du lịch	7912
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Loại trừ kinh doanh bất động sản	5210
36.	Bốc xếp hàng hóa (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	5224

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN TUỆ MINH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 03/07/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 135118846

Ngày cấp: 16/03/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 26/178 phố Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN TUỆ MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/07/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 135118846

Ngày cấp: 16/03/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 26/178 phố Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội